

Số: 50/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 01 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 68/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Bà Phạm Cẩm V**, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Số A, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bến Tre

- **Ông Đặng Trần Q**, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Tổ N, phường Q, quận S, thành phố Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà V và ông Q tự nguyện kết hôn vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường Q, Quận S, Thành phố Đà Nẵng vào ngày 08/12/2008 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 30/01/2024 và Đơn yêu cầu không hòa giải và giải quyết vắng mặt ngày 30/01/2024 của ông Đặng Trần Q, bà V và ông Q thỏa thuận:

- Về hôn nhân: bà V và ông Q tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: có 01 con chung Đặng Hoàng H sinh ngày 15/9/2008. Sau khi ly hôn bà V nuôi con chung, bà V không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Vì lý do công việc ông Q yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ông.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Cẩm V và ông Đặng Trần Q.

- Về con chung: bà V được trực tiếp nuôi con chung tên Đặng Hoàng H sinh ngày 15/9/2008. Ghi nhận việc bà V không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà V và ông Q cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: bà V và ông Q cùng khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà V và ông Q phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà V và ông Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001053 ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND phường Q, Quận S,
Thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương